

Khu vực Shibukawa Lịch vớt rác từ ngày 1 tháng 4 năm 2026 đến 31 tháng 3 năm 2027

① Ngày vớt rác cháy được chỉ 2 lần/ 1 tuần

Khu vực	Ngày trong tuần
Azuma-cho, Shin-machi, Shimon-cho, Yorii-cho, Sakashita-cho, Kumano-cho, Namiki-cho, Nakano-cho, Kamino-cho, Kawara-machi, Urajuku, Moto-machi, Irisawa-machi, Akutsu, Koku-cho, Yagihara, Miyukida, Hon-ishihara, Ishihara-nishi, Ishiharatanaka, Nakamura (Không thu gom rác từ ngày 29 tháng 12 đến ngày 3 tháng 1)	Thứ hai, thứ năm
Ohsaki, Shimogo, Minami-cho, Nagatsuka-cho, Tatsumi-cho, Mikage, Kamigo, Fujinoki, Akebono, Karuhama, Kanaiminami-cho, Kanaihon-cho, Kanainanmoku, Kanaishimono-cho, Kanainakano-cho, Kanaikamino-cho, Kawashima, Ubashima, Uwamura, Ringo no sato, Arima, Handa (Không thu gom rác từ ngày 30 tháng 12 đến ngày 4 tháng 1)	Thứ ba, thứ sáu

Ngày vớt ② rác không cháy được, ③ rác nhựa (chỉ 2 lần/ 1 tháng)

Khu vực	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Mikage												
Irisawa-machi	6	4	1	6	3	7	5	2	7	4	1	1
Akebono												
Karuhama	20	18	15	20	17	21	19	16	21	18	15	15
Ringo no sato												
Akutsu	7	5	2	7	4	1	6	3	1	5	2	2
Kanaiminami-cho												
Koku-cho	21	19	16	21	18	15	20	17	15	19	16	16
Kamigo	1	6	3	1	5	2	7	4	2	6	3	3
Fujinoki												
Miyukida	15	20	17	15	19	16	21	18	16	20	17	17

Khu vực	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng	Tháng
	4	5	6	7	8	9	10	11	12	1	2	3
Kanaihon-cho Kanainanmoku Kanaishimono-cho Kanainakano-cho Kanaikamino-cho Kawashima Ubashima Uwamura	2 16	7 21	4 18	2 16	6 20	3 17	1 15	5 19	3 17	7 21	4 18	4 18
Ohsaki Shimogo Azuma-cho Shin-machi Nagatsuka-cho	3 17	1 15	5 19	3 17	7 21	4 18	2 16	6 20	4 18	8 22	5 19	5 19
Arima Yagihara	13 27	11 25	8 22	13 27	10 24	14 28	12 26	9 23	14 28	11 25	8 22	8 22
Tatsumi-cho Kumano-cho Hon-ishihara Ishihara-nishi Ishiharatanaka	14 28	12 26	9 23	14 28	11 25	8 22	13 27	10 24	8 22	12 26	9 23	9 23
Yorii-cho Sakashita-cho	8 22	13 27	10 24	8 22	12 26	9 23	14 28	11 25	9 23	13 27	10 24	10 24
Handa Nakamura	9 23	14 28	11 25	9 23	13 27	10 24	8 22	12 26	10 24	14 28	11 25	11 25

⑤ Ngày vớt rác quá khổ (chỉ 4 lần/ 1 năm)

Khu vực	Địa điểm vớt rác quá khổ	Lần thứ nhất	Lần thứ 2	Lần thứ 3	Lần thứ 4
Ohsaki	Ohsaki Kokaidou	Ngày 1 tháng 4	Ngày 15 tháng 7	Ngày 14 tháng 10	Ngày 13 tháng 1
Shimogo	Shimogo Kaikan				
Azuma-cho	Cổng vào phía Đông công viên Azuma-cho				
Shin-machi	Shin-machi Kokaidu				
Shimono-cho	Shimono-cho Kaikan				
Minami-cho	Bãi đất trống phía Đông Nam Nakanohashi				
Nagatsuka-cho	Nagatsuka-cho Kaikan	Ngày 8 tháng 4	Ngày 22 tháng 7	Ngày 21 tháng 10	Ngày 20 tháng 1
Sakashita-cho	Bãi đỗ xe số 2 Chuo Kominkan				
Namiki-cho	Trước kho chứa xe điều hành Namiki-cho				
Nakano-cho	Phía Tây bãi đỗ xe Chuo cũ				
Kamino-cho	Kamino-cho Kaikan				
Yorii-cho	Phía Nam Yorii-cho Kaikan				
Kawara-machi	Kawara-machi Kaikan	Ngày 15 tháng 4	Ngày 29 tháng 7	Ngày 28 tháng 10	Ngày 27 tháng 1
Urajuku	Trước kho hiệu thuốc Kotobuki				
Moto-machi	Moto-machi Kaikan				
Irisawa-machi	Hội trường tập trung Irisawa Danchi				
Mikage	Mikage Kaikan				
Kamigo	Kamigo Kaikan				
Fujinoki	Hội trường tập trung Fujinoki	Ngày 22 tháng 4	Ngày 5 tháng 8	Ngày 4 tháng 11	Ngày 3 tháng 2
Tatsumi-cho	Cổng vào phía Tây công viên Tatsumi-cho				
Akutsu	Akutsu Jichikaikan				

Khu vực	Địa điểm vứt rác quá khổ	Lần thứ nhất	Lần thứ 2	Lần thứ 3	Lần thứ 4
Akebono	Akebono Kaikan	Ngày 13 tháng 5	Ngày 12 tháng 8	Ngày 11 tháng 11	Ngày 10 tháng 2
Kanaiminami-cho	Kanaiminami-cho Jumin Center				
Kanaihon-cho	Phía Đông Kishi Shoten, Maehara Danchi				
Kanainanmoku	Bãi đất sau phá dỡ Nanmoku Jumin Center	Ngày 20 tháng 5	Ngày 19 tháng 8	Ngày 18 tháng 11	Ngày 17 tháng 2
Kawashima	Shimokawashima Jumin Center				
Ubashima	Ubashima Jichikaikan				
Uwamura	Uwamura Jumin Center				
Kanaishimono-cho	Kanainanmoku Jichikaikan	Ngày 27 tháng 5	Ngày 26 tháng 8	Ngày 25 tháng 11	Ngày 24 tháng 2
Kanainakano-cho					
Kanaikamino-cho					
Ringo no sato	Ringo no sato Jumin Center	Ngày 3 tháng 6	Ngày 2 tháng 9	Ngày 2 tháng 12	Ngày 3 tháng 3
Karuhama	Karuhama Jichikaikan				
Koku-cho	Koku-cho Jumin Center				
Arima	Jumin Center khu vực phía Tây Arima Bãi đỗ xe phía Bắc Arima Jichikaikan	Ngày 10 tháng 6	Ngày 9 tháng 9	Ngày 9 tháng 12	Ngày 10 tháng 3
Nakamura	Nakamura Kaikan				
Yagihara	Phía đỗ xe Furumaki Kominkan	Ngày 17 tháng 6	Ngày 16 tháng 9	Ngày 16 tháng 12	Ngày 17 tháng 3
Handa	Phía Bắc bãi đỗ xe bể bơi Shimin				

Khu vực	Địa điểm vứt rác quá khổ	Lần thứ nhất	Lần thứ 2	Lần thứ 3	Lần thứ 4
Miyukida	Bãi đỗ xe phía Nam Toyoaki Kominkan Bãi đỗ xe phía Bắc Quầy bán nông sản Miyukida	Ngày 24 tháng 6	Ngày 30 tháng 9	Ngày 23 tháng 12	Ngày 24 tháng 3
Kumano-cho	Cổng vào phía Tây công viên nhi đồng trước ga				
Hon-ishihara	Khu đất trong đền Sarutahiko				
Ishiharatanaka	Cổng vào phía Tây công viên nhi đồng trước ga	Ngày 8 tháng 7	Ngày 7 tháng 10	Ngày 6 tháng 1	Ngày 31 tháng 3
Ishihara-nishi	Hội trường tập trung Nishiura				

CÁCH PHÂN LOẠI RÁC CỦA THÀNH PHỐ SHIBUKAWA

- ① **Rác cháy được** (Ngày vớt rác: chỉ 2 lần/ 1 tuần)
- ② **Rác không cháy được** (Ngày vớt rác: chỉ 2 lần/ 1 tháng)
- ③ **Rác nhựa** (Ngày vớt rác: chỉ 2 lần/ 1 tháng)
- ④ **Vỏ chai nhựa tái chế, chai thủy tinh** (Ngày vớt rác: chỉ 2 lần/ 1 tháng)
- ⑤ **Rác quá khổ** (Ngày vớt rác: chỉ 4 lần/ 1 năm)
- ⑥ **Các loại rác khác được thành phố Shibukawa thu gom**
- ⑦ **Các loại rác không được thành phố Shibukawa thu gom**

CÁCH PHÂN LOẠI RÁC CỦA THÀNH PHỐ SHIBUKAWA

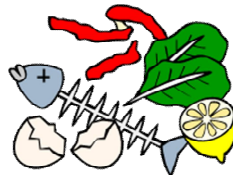
- ◆ Hãy phân loại rác cháy được, rác không cháy được, rác nhựa rồi bỏ vào túi rác chỉ định của thành phố Shibukawa và vớt rác.
- ◆ Đối với rác không bỏ vừa vào túi rác chỉ định của thành phố Shibukawa, hãy dán tem “rác quá khổ” (Sodaigomi) và vớt rác.
- ◆ Túi rác chỉ định và tem rác quá khổ của thành phố Shibukawa được bày bán tại các nơi như siêu thị, hiệu thuốc, cửa hàng tiện lợi,..v.v...
- ◆ Hãy viết tên của bạn, nơi phường mà bạn đang sinh sống trên mặt ngoài túi rác.
- ◆ Hãy theo dõi ngày vớt rác qua lịch vớt rác.
- ◆ Vào ngày vớt rác, hãy vớt rác tại địa điểm được phường hoặc khu phố quy định trước 8 giờ 30 phút sáng. Không vớt rác vào buổi tối.
- ◆ Không vớt rác tại khu vực không phải nơi đang sinh sống.

① Rác cháy được

Giấy



Rác thải từ nhà bếp



Vải vóc, quần áo



Rác nhựa lấm bẩn



Vật dụng làm từ cao su, da



- Hãy bỏ vào túi rác cháy được của thành phố Shibukawa.
- Khi vứt rác thải từ nhà bếp, hãy đảm bảo rác được khô ráo, không tích tụ nước.
- Đối với rác thải như lá rụng, cành cây, cây, kích thước quy định có thể vứt được là chiều dài không quá 50 cm, chu vi không quá 10 cm. Đối với cành cây, cây có độ dài vượt quá quy định, hãy cắt nhỏ trước khi vứt.
- Khi vứt một lượng dầu nhỏ, hãy dùng giấy hoặc vải thấm cạn rồi vứt.
- Khi vứt rác là vỏ nhựa bột lửa, hãy loại bỏ hết khí gas tại ngoài trời.



- Đối với vật dụng có chứa kim loại, thủy tinh, hãy phân loại vào rác không cháy được
- Rác nhựa không lấm bẩn sẽ được phân loại vào rác nhựa.

② Rác không cháy được

Kim loại



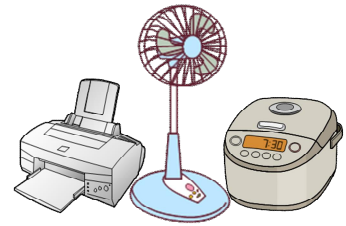
Đồ thủy tinh, bóng đèn, đồ sứ



Pin khô



Đồ điện



- Hãy bỏ vào túi rác không cháy của thành phố Shibukawa.
- Đối với rác thủy tinh, bóng đèn điện, bát/ đĩa, hãy gói lại vào giấy và vứt rác.

もえないごみ持ち出し袋 (大)

姓 名	
住 居	
〒	

ごみ収集日: 月曜日 10月10日

ごみ収集時間: 午前8時30分～午後5時

お問い合わせ: 029-322-1111

ごみ収集係

- Không được vứt nếu rác là pin loại sạc điện, pin cúc.

Bình xịt có vỏ kim loại, bình chứa khí gas



もえないごみ持ち出し袋 (大)

姓 名	
住 居	
〒	

ごみ収集日: 月曜日 10月10日

ごみ収集時間: 午前8時30分～午後5時

お問い合わせ: 029-322-1111

ごみ収集係

- Trường hợp vứt rác là bình xịt có vỏ bằng kim loại hoặc bình chứa khí gas, cần phải đảm bảo sử dụng hết trước khi vứt rác.
- Hãy bỏ bình xịt có vỏ bằng kim loại và bình xịt chứa khí gas vào riêng 1 túi dành cho rác không cháy được của thành phố Shibukawa và vứt rác.
- Những vật dụng là rác không cháy được khác có thể bỏ chung vào 1 túi rác không cháy được của thành phố Shibukawa và vứt rác. Nếu bỏ chung rác vào cùng 1 túi, sẽ có khả năng phát sinh hỏa hoạn cho xe đi thu gom rác.

③ Rác nhựa

Cốc, vỏ chai



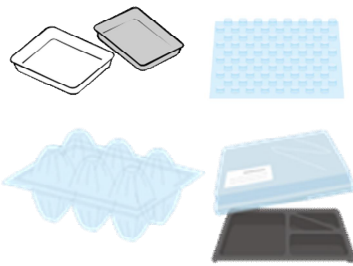
Túi, túi ni-lông



Hộp xốp, vỉ thuốc



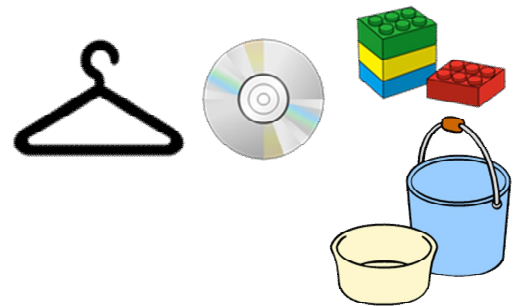
Khay nhựa, đồ đũa
ng




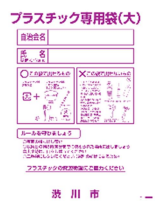
Tem nhãn, nắp
chai nhựa



Vật dụng được làm hoàn toàn từ
nhựa

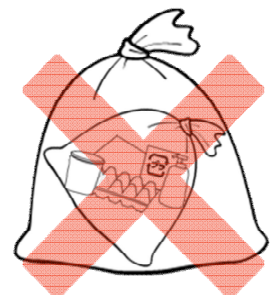


- Hãy bỏ vào túi rác chuyên dụng cho rác nhựa của thành phố Shibukawa
-  Ký hiệu được in như hình vẽ này biểu thị sản phẩm được làm từ nhựa.
- Hãy rửa bằng nước hoặc lau những vết bẩn bằng khăn giấy trước khi vứt.
- Kích thước quy định khi vứt rác nhựa là không vượt quá 50 cm. Nếu vượt quá kích thước quy định, hãy cắt nhỏ trước khi vứt.



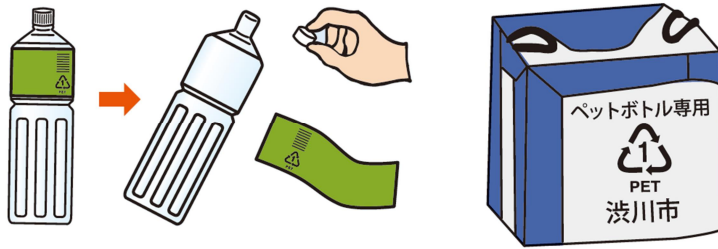
- Đối với rác nhựa lắm bẩn, hãy phân loại thành rác cháy được.

- Không được vứt rác nhựa khác vào túi ni-lông thông thường. Hãy sử dụng túi rác chuyên dụng dành cho rác nhựa khi vứt.



④ Vỏ chai nhựa tái chế, chai thủy tinh

Vỏ chai nhựa tái chế

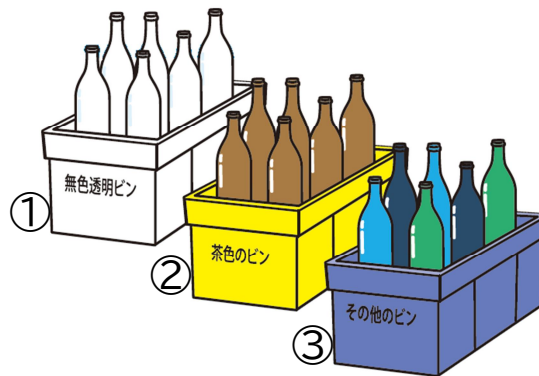


Khi thấy ký hiệu như hình vẽ, hãy phân loại thành vỏ chai nhựa tái chế



- Hãy rửa sạch phía trong chai bằng nước trước khi vứt.
- Tháo nắp chai và nhãn dán rồi phân loại thành rác nhựa.
- Hãy vứt vỏ chai nhựa vào thùng đựng chuyên dụng.

Chai thủy tinh



- Hãy rửa sạch phía trong chai thủy tinh bằng nước trước khi vứt.
- Tháo nắp chai và phân loại thành rác không cháy được
- Phân loại chai thủy tinh theo màu và vứt vào thùng đựng tương ứng

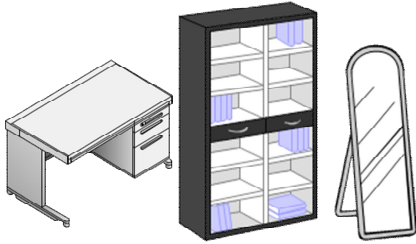
① Chai thủy tinh trong suốt → Thùng màu trắng

② Chai thủy tinh màu nâu → Thùng màu vàng

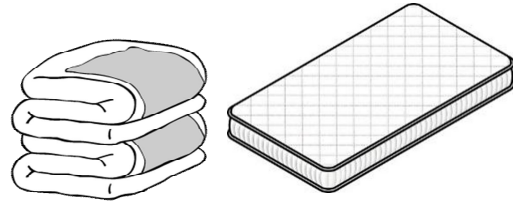
③ Chai thủy tinh màu khác → Thùng màu xanh dương

⑤ Rác quá khổ

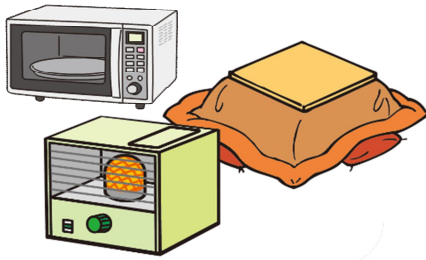
Bàn, giá sách, tủ, gương



Chăn, giường, đệm




Đồ điện cỡ lớn



Xe đạp, thảm, tấm ván trượt tuyết,..v.v...



- Đối với rác thải cỡ lớn không bỏ vừa túi đựng rác chỉ định của thành phố Shibukawa, hãy phân loại thành rác quá khổ.
- Hãy dán tem rác quá khổ của thành phố Shibukawa trước khi vứt.
- Vào ngày vứt rác quá khổ, có thể vứt tối đa 6 vật dụng.
- Hãy phân loại thành rác cháy được và rác không cháy được trước khi vứt.
- Khi vứt giường, đệm, hãy tháo bỏ lò xo trước khi vứt.

粗大ゴミ持ち出しシール	
自治会名	
区名	
氏名	
<small>◎ 夜間持ち出し禁止。収集日の朝8時30分までに出しましょう。 ◎ 資源になるゴミは資源ゴミ回収日に出しましょう。</small>	
 渋川市	

- Không được vứt rác như điều hòa, ti-vi, tủ lạnh, máy giặt.
- Không được vứt vật dụng có chứa hoặc sử dụng khí gas làm mát (gas freon).

⑥ Những loại rác khác được thành phố Shibukawa thu gom

- ◆ Có thể vứt “Rác được thu gom” được liệt kê tại bảng dưới đây tại địa điểm được đánh dấu “●”

Rác được thu gom	Địa điểm thu gom		
	Thời gian thu gom rác từ 8 giờ 30 phút sáng đến 5 giờ 15 phút chiều		Trường hợp đăng ký thu gom qua Internet, xe vận chuyển sẽ tới thu nhận tại nhà.
	• Tòa nhà chính của thị trấn (Đối với pin loại sạc điện, hãy mang tới Phòng Môi trường và Lâm nghiệp)	• Trung tâm hành chính Ikaho • Trung tâm hành chính Onogami • Trung tâm hành chính Komochi • Trung tâm hành chính Akagi • Trung tâm hành chính Hokkitsu	
Pin loại sạc điện	●	×	●
Máy tính xách tay	×	×	●
Đồ điện loại nhỏ	●	●	●
Ống/ ruột đựng mực in	●	●	×
Bóng đèn huỳnh quang	●	●	×
Dầu sử dụng trong nấu ăn	●	●	×

Pin loại sạc điện



リサイクルマーク



Ni-Cd

ニカド電池



Ni-MH

ニッケル水素電池



Li-ion

リチウムイオン電池

- Thu gom pin loại sạc điện có “ký hiệu tái chế”.
- Không được phân loại pin loại sạc điện thành rác không cháy được.

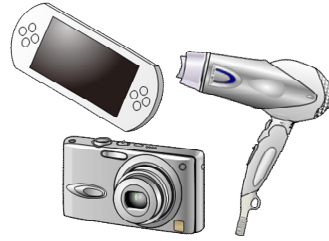
Sẽ phát sinh hỏa hoạn cho xe đi thu gom rác nếu phân loại thành rác không cháy được.

Máy tính xách tay



- Công ty cổ phần Renet Japan Recycle - đơn vị liên kết với thành phố Shibukawa sẽ điều phối xe vận chuyển tới thu gom tận nhà các thiết bị như máy tính xách tay, đồ điện cỡ nhỏ.
- Có thể đăng ký qua Internet. (<https://www.renet.jp>)
- Kích thước tối đa mà xe vận chuyển nhận thu gom có quy định là kích cỡ một thùng bìa với tổng chiều dài, rộng, cao là 140 cm.
- Trọng lượng tối đa của thùng bìa được quy định là 20 kg.
- Khi vớt chung máy tính xách tay và các loại đồ điện cỡ nhỏ qua dịch vụ xe vận chuyển nhận thu gom tận nhà, được miễn phí tối đa số lượng là 1 thùng bìa.
- Phí dịch vụ đăng ký thu gom tận nhà chỉ các đồ điện cỡ nhỏ qua xe vận chuyển của Công ty cổ phần Renet Japan Recycle đối với 1 thùng bìa là 1848 yên.

Các đồ điện cỡ nhỏ



- Thu gom các loại đồ điện cỡ nhỏ chạy bằng pin hoặc điện.
- Kích thước tối đa được quy định khi vứt rác là đồ điện cỡ nhỏ là: chiều dọc 15 cm, chiều ngang 30 cm.
- Đối với rác là đồ điện cỡ lớn có thể bỏ vừa vào túi rác chỉ định của thành phố Shibukawa, hãy phân loại thành rác không cháy được.

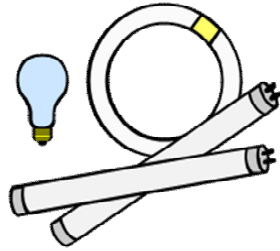
Rác không bỏ vừa vào túi rác chỉ định của thành phố Shibukawa, hãy phân loại thành rác quá khổ.

Hộp đựng mực in



- Thu gom hộp đựng mực in của máy in.
- Không được vứt hộp đựng mực in dạng bột. Hãy mang tới cửa hàng nơi đã mua sản phẩm để hỏi - đáp.

Bóng đèn huỳnh quang



- Thu gom bóng đèn huỳnh quang.
- Hãy gói lại vào giấy để đảm bảo không bị vỡ trước khi vứt rác.
- Đối với bóng đèn huỳnh quang đã bị vỡ, hãy phân loại thành rác không cháy được.

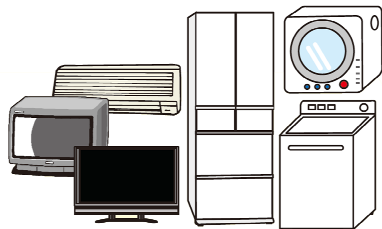
Dầu dùng trong thực phẩm



- Thu gom dầu dùng trong nấu ăn đã qua sử dụng.
- Hãy đổ dầu vào chai nhựa tái chế trước khi vứt.
- Không thể vứt dầu được đổ vào chai thủy tinh.

⑦ Các loại rác không được thành phố Shibukawa thu gom

Điều hòa, ti-vi, tủ lạnh, máy giặt



Xe ô tô, các linh kiện của xe ô tô



Bình cứu hỏa,
bình gas, gạch,
lốp xe, xe má
y, .v.v...



- Không được vứt tại địa điểm tập kết rác.
- Hãy mang tới cửa hàng nơi đã mua sản phẩm để hỏi - đáp.

Hãy liên hệ để được giải đáp những vấn đề về phân loại rác

- ◆ Phòng môi trường thành phố Shibukawa Điện thoại 0279-22-2114
- ◆ Trung tâm hành chính Ikaho Điện thoại 0279-72-3155
- ◆ Trung tâm hành chính Onogami Điện thoại 0279-59-2111
- ◆ Trung tâm hành chính Komochi Điện thoại 0279-24-1211
- ◆ Trung tâm hành chính Akagi Điện thoại 0279-56-2211
- ◆ Trung tâm hành chính Hokkitsu Điện thoại 0279-52-2111